

Số: /QĐ-BDT

Bắc Giang, ngày tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai dự toán thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia
phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số
và miền núi năm 2023 (lần 2)**

TRƯỞNG BAN DÂN TỘC TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 1/2022/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Dân tộc tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Công văn số 1515/STC-HCSN ngày 09/6/2023 của Sở Tài chính về việc thẩm định dự toán thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS & MN năm 2023 (lần 2);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán chi thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và Miền núi năm 2023 (lần 2) tại Ban Dân tộc. *(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng các phòng: Hành chính- Tổng hợp, Kế hoạch – Tuyên truyền, Chính sách Dân tộc và Địa bàn, Thanh tra Ban và các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng chuyên môn thuộc Ban;
- ngocntb_stc@bacgiang.gov.vn;
- Trang TTĐT BDT;
- Lưu: VT, HCTH.

TRƯỞNG BAN

Vi Thanh Quyền

DỰ TOÁN

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 (lần 2) của Ban Dân tộc

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BDT ngày /6/2023

của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Bắc Giang)

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Mã CT	Số tiền
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ		
1	- Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	00515	3.669.420.400
2	- Đầu tư phát triển nhóm DT thiểu số rất ít người và nhóm DT còn nhiều khó khăn	00519	681.340.000
3	- Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS và MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình (trong đó vốn đối ứng NS tỉnh: 1.134.360.000 đồng)	00521	3.006.158.000
Tổng số			7.356.918.000

Bằng chữ: Bảy tỷ, ba trăm năm mươi sáu triệu chín trăm mười tám nghìn đồng./.